

TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

DANH SÁCH THÔNG TIN SINH VIÊN

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc gia/quốc tịch	Ngành/Nghề đào tạo
1	Nguyễn Lưu Tuyết Anh	25/04/2002	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
2	Đỗ Nguyễn Thiên Ân	11/08/2004	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
3	Trần Hữu Cường	25/02/1997	Nam	Vũng Tàu	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
4	Lê Thị Minh Châu	04/10/1992	Nữ	Vĩnh Long	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
5	Cao Thị Chi	06/10/1991	Nữ	Long An	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
6	Đặng Thị Mỹ Duyên	24/08/2000	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
7	Huỳnh Thị Hằng	10/11/1997	Nữ	Đắk Lắk	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
8	Nguyễn Thị Thúy Hằng	04/12/2004	Nữ	Nam Định	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
9	Võ Trung Hậu	10/09/2003	Nam	Bình Dương	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
10	Trần Thị Thu Hiền	01/01/1989	Nữ	Tây Ninh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
11	Vũ Thị Hồng	21/03/1985	Nữ	Nam Định	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
12	Trịnh Anh Hùng	28/08/1991	Nam	Lâm Đồng	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
13	Tôn Mạnh Hùng	12/02/1996	Nam	Quảng Ngãi	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc gia/quốc tịch	Ngành/Nghề đào tạo
14	Cù Lê Uyên Khanh	07/09/2003	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
15	Cao Nhật Linh	07/10/2000	Nam	Lâm Đồng	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
16	Nguyễn Ngọc Đăng Linh	09/12/2003	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
17	Lê Thảo Nguyên	18/07/2004	Nữ	Tây Ninh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
18	Đinh Thị Ánh Nguyệt	12/08/1991	Nữ	Quảng Bình	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
19	Trương Thị Uyên Nhi	01/03/2004	Nữ	Bình Định	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
20	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	15/05/2004	Nữ	Tiền Giang	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
21	Đặng Thị Hồng Nhung	27/10/2000	Nữ	Bình Định	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
22	Phùng Thị Huỳnh Như	31/07/1993	Nữ	Tây Ninh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
23	Nguyễn Minh Nhựt	13/12/2002	Nam	Tây Ninh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
24	Nguyễn Anh Quân	03/11/2004	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
25	Đặng Thị Sen	28/09/1996	Nữ	Nam Định	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
26	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	02/10/1995	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
27	Đặng Thanh Tuyền	01/10/1999	Nữ	Đồng Nai	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
28	Nguyễn Duy Thiên	14/05/2003	Nam	Kiên Giang	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
29	Dương Thúy Trang	09/05/1989	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc gia/quốc tịch	Ngành/Nghề đào tạo
30	Nguyễn Thị Bảo Trâm	15/02/1994	Nữ	Bình Thuận	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
31	Trần Thụy Trúc Vy	04/10/2003	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
32	Trần Đỗ Tường Vy	21/06/2004	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Dược
33	Nguyễn Thùy An	21/04/2004	Nữ	Đồng Nai	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng
34	Hồ Khánh Duy	02/04/2004	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng
35	Mai Ngọc Bảo Hân	04/10/2004	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng
36	Nguyễn Trung Hiếu	07/01/2001	Nam	Đắk Lắk	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng
37	Phạm Ngọc Quốc Huy	30/01/2004	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng
38	Nguyễn Thoại Kim	13/07/2004	Nữ	Bình Dương	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng
39	Nguyễn Thị Anh Kỳ	27/09/2002	Nữ	Bình Dương	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng
40	Uông Lê Trúc Ly	28/12/2003	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng
41	Võ Trần Giáng My	02/02/2004	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng
42	Trương Mẫn Nghi	12/03/2004	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng
43	Võ Thị Mỹ Ngọc	19/12/1997	Nữ	Quảng Nam	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng
44	Trần Nguyệt Yến Nhi	12/10/2004	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng
45	Ngô Minh Như	09/09/2004	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc gia/quốc tịch	Ngành/Nghề đào tạo
46	Nguyễn Trọng Phú	11/05/2002	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng
47	Lê Thanh Thanh	18/10/2004	Nữ	Bình Định	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng
48	Lê Anh Thư	18/06/2004	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng
49	Cao Thụy Tường Vy	12/10/2004	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng
50	Lê Ngọc Như Ý	15/11/2003	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Điều dưỡng
51	Nguyễn Kim Anh	03/02/2000	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Hướng dẫn du lịch
52	Vũ Thị Ngọc Giang	15/08/2003	Nữ	Hải Phòng	Kinh (Việt)	Việt Nam	Hướng dẫn du lịch
53	Trịnh Quang Huy	02/09/1998	Nam	Tây Ninh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Hướng dẫn du lịch
54	Tăng Vĩ Huy	26/11/2004	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Hướng dẫn du lịch
55	Đặng Thị Kiều Oanh	12/12/1992	Nữ	Bình Thuận	Kinh (Việt)	Việt Nam	Hướng dẫn du lịch
56	Dương Minh Tú	19/11/2002	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Hướng dẫn du lịch
57	Phạm Thị Thanh Thảo	02/05/2001	Nữ	Phú Yên	Kinh (Việt)	Việt Nam	Hướng dẫn du lịch
58	Nguyễn Thị Lan Anh	22/03/1998	Nữ	Nghệ An	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
59	Phạm Nguyễn Gia Bảo	07/03/2004	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
60	Bạch Thị Mỹ Diệu	29/03/2004	Nữ	Tây Ninh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
61	Phạm Thị Duyên	27/01/1998	Nữ	Đắk Lắk	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc gia/quốc tịch	Ngành/Nghề đào tạo
62	Nguyễn Thị Minh Đoan	26/09/1999	Nữ	An Giang	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
63	Lý Thị Ngọc Giàu	18/12/1998	Nữ	Bình Thuận	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
64	Nguyễn Thị Hồng Hà	27/05/2000	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
65	Võ Thị Thanh Hằng	23/11/1997	Nữ	Quảng Ngãi	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
66	Trần Ngọc Hân	26/08/2004	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
67	Phương Thị Công Hậu	25/02/2002	Nữ	Bình Thuận	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
68	Lê Thị Thu Hiền	13/07/2004	Nữ	Tây Ninh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
69	Trương Thị Ngọc Hiếu	07/03/1994	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
70	Võ Thị Kim Hồng	25/10/1997	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
71	Nguyễn Thị Ánh Hồng	05/08/2001	Nữ	Thanh Hóa	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
72	Phan Thị Huệ	15/05/1998	Nữ	Cà Mau	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
73	Nguyễn Hương Thanh Huy	11/04/2001	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
74	Phan Thị Thu Hương	03/04/1994	Nữ	Đồng Nai	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
75	Nguyễn Đăng Khoa	27/10/2004	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
76	Nguyễn Thị Ngọc Lan	05/07/2000	Nữ	Hưng Yên	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
77	Nguyễn Thị Mận	01/01/1985	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc gia/quốc tịch	Ngành/Nghề đào tạo
78	Phạm Trương Huệ Minh	28/06/1997	Nữ	Tp.Hcm	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
79	Nguyễn Cẩm My	25/12/1994	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
80	Phạm Thị Nguyệt Nga	22/10/1996	Nữ	Đồng Nai	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
81	Võ Trung Nghĩa	10/09/1992	Nam	Hà Nội	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
82	Nguyễn Thị Như Ngọc	02/06/2001	Nữ	Bến Tre	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
83	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	09/07/1992	Nữ	Long An	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
84	Nguyễn Thu Nguyệt	23/08/1995	Nữ	Đồng Nai	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
85	Nguyễn Thị Yến Nhi	22/12/1997	Nữ	Long An	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
86	Phạm Huỳnh Như Nhị	07/09/1998	Nữ	Quảng Ngãi	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
87	Nguyễn Thị Hữu Oanh	17/11/1984	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
88	Nguyễn Hồng Phương	09/04/1999	Nữ	Tiền Giang	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
89	Đinh Thị Như Quỳnh	05/08/2000	Nữ	Quảng Bình	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
90	Phan Thị Cẩm Tú	22/12/1997	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
91	Nguyễn Huỳnh Ngọc Thảo	17/10/2000	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
92	Nguyễn Thị Thu Thảo	04/09/1999	Nữ	Ninh Thuận	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
93	Nguyễn Thị Lệ Thủy	04/07/1977	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc gia/quốc tịch	Ngành/Nghề đào tạo
94	Dương Thị Thùy Trang	01/08/2004	Nữ	Bình Dương	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
95	Trần Thị Ngọc Trâm	20/07/1997	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
96	Trần Thị Ngọc Trân	05/06/1997	Nữ	Đồng Nai	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
97	Nguyễn Trần Thu Uyên	09/03/2001	Nữ	Ninh Thuận	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
98	Danh Hoàng Vinh	23/05/1994	Nam	Kiên Giang	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
99	Nguyễn Thị Kiều Vinh	04/02/2001	Nữ	Sóc Trăng	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
100	Ngô Thị Hạ Vy	05/05/1998	Nữ	Tp.Hcm	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
101	Phạm Ngọc Như Ý	22/12/1998	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
102	Phạm Thị Như Ý	17/05/2001	Nữ	Đắk Lắk	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
103	Quan Thanh Yến	25/08/1993	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp
104	Lê Thị Mỹ Hạnh	22/02/2002	Nữ	Đắk Lắk	Kinh (Việt)	Việt Nam	Marketing
105	Trương Đỗ Hoàng Hào	09/11/2004	Nữ	Đồng Tháp	Kinh (Việt)	Việt Nam	Marketing
106	Nguyễn Thị Thanh Hằng	27/03/2004	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Marketing
107	Nguyễn Ngọc Thùy Linh	07/05/2022	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Marketing
108	Vũ Hoàng Thùy Linh	18/02/2004	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Marketing
109	Hồ Ngọc Khánh Ly	14/12/2004	Nữ	Thừa Thiên Huế	Kinh (Việt)	Việt Nam	Marketing

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc gia/quốc tịch	Ngành/Nghề đào tạo
110	Hồ Văn Công Lý	25/09/2001	Nam	Bình Thuận	Kinh (Việt)	Việt Nam	Marketing
111	Nguyễn Thị Kim Ngân	22/05/2003	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Marketing
112	Trương Lê Hoàng Nhi	24/05/2004	Nữ	Bình Dương	Kinh (Việt)	Việt Nam	Marketing
113	Phan Thị Hồng Phúc	08/06/1999	Nữ	Bến Tre	Kinh (Việt)	Việt Nam	Marketing
114	La Nguyễn Anh Thư	05/04/2004	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Marketing
115	Vương Thùy Tú Trinh	04/10/2003	Nữ	Bình Dương	Kinh (Việt)	Việt Nam	Marketing
116	Nguyễn Thị Vân	22/06/1994	Nữ	Hà Tĩnh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Marketing
117	Lê Nguyễn Như Ý	14/04/1991	Nữ	Đồng Tháp	Kinh (Việt)	Việt Nam	Marketing
118	Trác Xuân Hùng Anh	02/05/2004	Nam	Bình Thuận	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
119	Nguyễn Ngọc Bảo Anh	10/04/2004	Nam	Thanh Hóa	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
120	Võ Nhật Ân	25/11/2004	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
121	Nguyễn Trịnh Quốc Bình	24/11/2004	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
122	Nguyễn Minh Cao	20/05/1995	Nam	Trà Vinh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
123	Trần Tào Công	28/12/1990	Nam	Bình Phước	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
124	Nguyễn Văn Danh	23/09/2004	Nam	Bến Tre	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
125	Phạm Nguyễn Duy Đăng	14/09/2001	Nam	Bình Phước	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc gia/quốc tịch	Ngành/Nghề đào tạo
126	Nguyễn Trung Hậu	23/05/2004	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
127	Nguyễn Quang Hiệp	14/01/2001	Nam	Bình Phước	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
128	Lê Văn Hùng	08/07/2002	Nam	Bình Phước	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
129	Huỳnh Nhật Huy	25/12/2004	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
130	Nguyễn Nam Khoa	04/09/2003	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
131	Nguyễn Trọng Khôi	08/06/2004	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
132	Nguyễn Lý Hồng Lạc	07/11/2002	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
133	Dương Thị Nhã	26/10/2003	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
134	Trần Nguyễn Thành Phát	21/05/2004	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
135	Trần Hải Quan	19/05/1996	Nam	Bình Dương	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
136	Nguyễn Tiến Quốc	22/12/2004	Nam	Tp.Hcm	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
137	Nguyễn Thành Tài	17/04/2004	Nam	Bến Tre	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
138	Hoàng Minh Tân	01/10/1983	Nam	Thái Bình	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
139	Phạm Hoàng Gia Tuấn	29/12/2003	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
140	Lê Phước Anh Tuấn	25/08/1997	Nam	Quảng Nam	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
141	Phan Lưu Anh Tuấn	01/01/2003	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc gia/quốc tịch	Ngành/Nghề đào tạo
142	Nguyễn Lâm Thành Trinh	02/12/2004	Nam	Đồng Nai	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
143	Vũ Văn Trọng	30/07/2001	Nam	Bình Phước	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
144	Nguyễn Tăng Thế Vinh	09/06/2004	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
145	Võ Tấn Vũ	29/07/1996	Nam	Long An	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
146	Nguyễn Văn Vũ	21/07/2004	Nam	Thanh Hóa	Kinh (Việt)	Việt Nam	Quản trị mạng máy tính
147	Trần Khương Duy	02/09/1989	Nam	Đắk Lắk	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
148	Đinh Quốc Hiệp	19/03/2000	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
149	Đào Trọng Khải	31/01/2001	Nam	Bình Thuận	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
150	Nguyễn Trường Minh Khoa	19/10/2004	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
151	Nguyễn Đăng Khôi	15/10/2003	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
152	Nguyễn Chí Linh	16/04/1999	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
153	Vũ Đức Hoàng Nam	15/02/1999	Nam	Đắk Lắk	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
154	Nguyễn Thanh Nhân	19/04/2004	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
155	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	24/10/2004	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
156	Hồ Liễu Quang Phúc	30/01/2000	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
157	Nguyễn Hoàng Diễm Quyên	08/02/2004	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc gia/quốc tịch	Ngành/Nghề đào tạo
158	Phan Trần Tiếng	13/06/1999	Nam	Bình Dương	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
159	Trần Lê Hồng Thanh Tú	15/01/2001	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
160	Nguyễn Văn Tuấn	26/03/1996	Nam	Bình Thuận	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
161	Trịnh Lê Kim Thủy	10/02/1993	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
162	Võ Hiếu Chính Trực	23/04/1994	Nam	Tp.Hcm	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
163	Đoàn Duy Vấn	03/11/2001	Nam	Quảng Ngãi	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
164	Dương Văn Việt	06/12/1995	Nam	Thanh Hóa	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
165	Nguyễn Huỳnh Thế Vinh	18/12/2002	Nam	Tây Ninh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Thiết kế và quản lý website
166	Ngô Bác Cảnh	28/01/1994	Nam	Đồng Tháp	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
167	Đào Hoàng Cầm	15/11/2002	Nam	Cà Mau	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
168	Hồ Hoàng Hào	26/05/1998	Nam	Bình Định	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
169	Lê Trần Thanh Hằng	07/04/1995	Nữ	Bình Định	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
170	Nguyễn Tuấn Khôi	27/02/2001	Nam	Bình Dương	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
171	Nguyễn Cao Lộc	01/01/2000	Nam	Bà Rịa - Vũng Tàu	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
172	Hoàng Quốc Mạnh	07/05/1995	Nam	Đắk Lắk	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
173	Nguyễn Phan Quang Nhật	16/10/1998	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc gia/quốc tịch	Ngành/Nghề đào tạo
174	Nguyễn Hữu Phước	12/12/1967	Nam	Tiền Giang	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
175	Nguyễn Phan Nhật Quang	16/10/1998	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
176	Lê Phú Tài	31/10/1987	Nam	Bình Định	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
177	Nguyễn Đức Tiến	12/11/2002	Nam	Bình Định	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
178	Phan Thị Thanh Tuyền	29/03/1986	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
179	Nguyễn Thị Kim Tuyền	22/11/1982	Nữ	Long An	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
180	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	17/10/1979	Nữ	Lâm Đồng	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
181	Giáp Thị Lan Thảo	03/07/2001	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
182	Vương Hữu Thắng	24/03/1999	Nam	An Giang	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
183	Nguyễn Minh Thông	21/09/2002	Nam	Bình Dương	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
184	Trần Văn Thơ	27/04/1975	Nam	Bình Dương	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
185	La Trí Thức	25/08/2004	Nam	Cà Mau	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
186	Phạm Ngọc Trâm	19/04/2000	Nữ	Đắk Lắk	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
187	Nguyễn Hoàng Quế Trân	21/10/1999	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
188	Nguyễn Thị Ngọc Vàng	24/08/1998	Nữ	Đồng Tháp	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ
189	Nguyễn Nguyễn Thụy Vi	14/07/2004	Nữ	Đồng Nai	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Dân tộc	Quốc gia/quốc tịch	Ngành/Nghề đào tạo
190	Đỗ Quang Vinh	11/12/2000	Nam	Cà Mau	Kinh (Việt)	Việt Nam	Y sỹ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2022

PHÒNG ĐÀO TẠO